TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 245/2020/QĐST-DS	*Quận12, ngày 22 tháng 6 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Đặng Thanh Hùng.

Thư ký phiên họp: Ông Lê Trọng Huỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Trong ngày ngày 22 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 311/2020/TLST-DS ngày 27 tháng 5 năm 2020 về việc yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 04/2020/QĐST-DS ngày 11 tháng 6 năm 2020, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Hoàng Ánh Tuyết– sinh năm 1959 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ thường trú: 5804/8 Khu phố 4, phường TL, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh

- *Người bị yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự:* Ông Bùi Phước T- sinh ngày 02/01/2000. (vắng mặt)

Địa chỉ thường trú: 5804/8 Khu phố 4, phường TL, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự ngày 07/5/2020 và đơn xin vắng mặt ngày 11/6/2020 người yêu cầu bà Hoàng Ánh T L có trình bày như sau:

Tôi là Hoàng Ánh TL sinh năm 1959 và ông Bùi Phước TR– sinh năm 1953 (chết năm 2005) có 01 người con chung tên là Bùi Phước T- sinh ngày 02/01/2000.

Ông Bùi Phước T- sinh ngày 02/01/2000 hiện đang sống với bà T L, từ khi sinh ra đã bị bệnh Down, khả năng nhận thức hạn chế, không tự chăm sóc bản thân, mọi sinh hoạt của ông Thuận đều phải do bà Tuyết giúp đỡ chăm sóc

từ nhỏ cho đến nay, do ông Bùi Phước T không có thể nhận thức và điều khiển hành vi của mình nên bà Hoàng Ánh T L làm đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Bùi Phước T- sinh ngày 02/01/2000 bị mất năng lực hành vi dân sự để bà và gia đình bổ túc làm các giấy tờ hồ sơ giám hộ cho con, để bà có thể đại diện hợp pháp bảo vệ quyền lợi cho ông Thuận trong một vụ án khác tại Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12 phát biểu ý kiến:

+ Về thủ tục tố tụng: Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền; Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Thư ký và những người tham gia tố tụng đã tuân thủ quy định của pháp luật.

+ Về nội dung đường lối giải quyết việc dân sự: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà Hoàng Ánh T L là phù hợp với quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện Kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Quận 12 nhận định:

[1] *Về thẩm quyền giải quyết việc dân sự và thủ tục tố tụng :*

Xét, bà Hoàng Ánh T L là mẹ ruột của ông Bùi Phước T làm đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Bùi Phước T bị mất năng lực hành vi dân sự; ông Bùi Phước T có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại Quận 12, TP.Hồ Chí Minh nên vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 12 theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Người yêu cầu giải quyết quyết việc dân sự bà Hoàng Ánh T L có đơn đề ngày 11/6/2020 có nội dung đề nghị xin vắng mặt tại phiên họp nên Tòa án giải quyết việc dân sự vắng mặt bà Hoàng Ánh T L là phù hợp với khoản 2 Điều 367 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Về yêu cầu của đương sự:*

Căn cứ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ có cơ sở xác định ông Bùi Phước T- sinh ngày 02/01/2000 có mẹ là bà Hoàng Ánh T Lvà cha ông Bùi Phước TR– sinh năm 1953 (chết năm 2005). Xét, bà Hoàng Ánh T L là mẹ ruột của ông Bùi Phước T làm đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Bùi Phước T bị mất năng lực hành vi dân sự là phù hợp với khoản 1 Điều 376 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Kết luận giám định pháp y tâm thần số 1378/KLGĐ ngày 04/6/2020 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh - Bộ Y tế đối với bà Bùi Phước T có ghi:

"1.1 Về y học:

Đương sự: chậm phát triển tâm thần, mức độ nặng/Hội chứng Down (F72/Q90-ICD10);

1.2 Về khả năng nhận thức và Điều khiển hành vi:

Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi."

Xét kết quả giám định trên phù hợp với lời khai của các đương sự bà Hoàng Ánh T L (là mẹ của ông Bùi Phước T) trình bày ông Bùi Phước T không thể nhận thức và điều khiển hành vi của mình từ nhỏ, mọi sinh hoạt, ăn uống đều do bà Hoàng Ánh T L chăm sóc, giúp đỡ.

Theo Điều 22 Bộ luật dân sự 2015 quy định mất năng lực hành vi dân sự như sau:

"1. Khi một người do bị bệnh tâm thần hoặc mắc bệnh khác mà không thể nhận thức, làm chủ được hành vi thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan hoặc của cơ quan, tổ chức hữu quan, Tòa án ra quyết định tuyên bố người này là người mất năng lực hành vi dân sự trên cơ sở kết luận giám định pháp y tâm thần.

Khi không còn căn cứ tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự thì theo yêu cầu của chính người đó hoặc của người có quyền, lợi ích liên quan hoặc của cơ quan, tổ chức hữu quan, Tòa án ra quyết định huỷ bỏ quyết định tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự.

2. Giao dịch dân sự của người mất năng lực hành vi dân sự phải do người đại diện theo pháp luật xác lập, thực hiện"

Từ những căn cứ nêu trên, Tòa án nhân dân Quận 12 có đủ cơ sở để chấp nhận yêu cầu của bà Hoàng Ánh T L, ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân Quận 12 và đảm bảo quyền lợi của ông Bùi Phước T, phù hợp với quy định của Điều 19, Điều 22 Bộ luật dân sự 2015, do đó Tòa án tuyên bố ông Bùi Phước T bị mất năng lực hành vi dân sự.

3. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự:

Bà Hoàng Ánh T L – sinh năm 1959 có đơn xin miễn tiền lệ phí Tòa án với lý do là người cao tuổi, căn cứ vào Khoản 1 Điều 12, Khoản 5 Điều 15, Khoản và Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án nên bà Hoàng Ánh T L được miễn lệ phí Tòa án.

Hoàn trả lại số tiền tạm ứng lệ phí Tòa án là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) cho bà Hoàng Ánh T Ltheo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2019/0108991 ngày 27/5/2020 của Chi cục thi hành án Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 27; khoản 2 Điều 35; khoản 2 Điều 39; Điều 149; 362; 363; 365; 366; 367; 369; 370; 371; 372, 376, 377, 378 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 19, Điều 22 của Bộ luật dân sự 2015;

- Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015;

- Căn cứ Khoản 1 Điều 12, Khoản 5 Điều 15, Khoản và Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ Luật thi hành án dân sự.

1/ Chấp nhận yêu cầu của bà Hoàng Ánh T L:

Tuyên bố: Ông Bùi Phước T- sinh ngày 02/01/2000 bị mất năng lực hành vi dân sự.

2/ Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự:

Bà Hoàng Ánh T L – sinh năm 1959 được miễn tiền lệ phí Tòa án; Hoàn trả lại số tiền tạm ứng lệ phí Tòa án là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) cho bà Hoàng Ánh T L theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2019/0108991 ngày 27/5/2020 của Chi cục thi hành án Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

3/ Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Các đương sự được quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân Quận 12 có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định; đối với các đương sự không có mặt tại phiên họp được quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày được tống đạt hợp pháp quyết định này. Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

4/ Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án:

Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 12;
- VKSND TP.HCM;
- UBND phường TL, Quận 12, thành phố Hồ Chí Minh;
- Chi cục THADS Quận 12
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Đặng Thanh Hùng